**TUẦN 20**  ( Từ ngày 22/1 – 26/1/2024)

**Thứ Hai ngày 22 tháng 1 năm 2024**

**Tiết 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt dưới cờ:**

**Tham gia biểu diễn văn nghệ về chủ đề “ Gia đình”.**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Kiến thức, kĩ năng

Lựa chọn và thể hiện được các tiết mục văn nghệ về chủ đề "Gia đình".

Cảm thụ được cái hay, cái đẹp qua các tiết mục văn nghệ trên cơ sở đó phát triển tình cảm gắn bó và trách nhiệm với gia đình.

2. Năng lực

Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

Năng lực giao tiếp, hợp tác: Giao lưu, chia sẻ, tạo gắn kết với người thân trong gia đình.

3. Phẩm chất

Phát triến phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Biểu diễn văn nghệ**  **Mục tiêu:** Giúp học sinh thêm sự tự tin biểu diễn trước đám đông  **b. Cách thức thực hiện:**  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS và hỗ trợ các em khi tham gia biểu diễn các tiết mục văn nghệ  - GV tổ chức cho học sinh biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo chủ đề “Gia đình yêu thương” đã đăng kí theo nhóm  2. Chia sẻ cảm xúc  - GV yêu cầu học sinh ghi lại và chia sẻ cảm nhận về tiết mục em ấn tượng trong buổi biểu diễn với bạn bè, người thân  3. Nhận xét, đánh giá chung  - Tuyên dương, khen thưởng những tiết mục xuất sắc. | HS tham gia hoạt động và ăn mặc theo yêu cầu    - HS tham gia biểu diễn các tiết mục đã đăng kí trước đó      - HS chia sẻ những điều bản thân biết về tiết mục em ấn tượng |

**Tiết 2 TOÁN**

**Bài 39. Tiết 2: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.** **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS củng cố bảng nhân 2, vận dụng tính nhẩm.

- Thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 2, vận dụng giải toán thực tế.

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng tính nhẩm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**3.Phát triển n phẩm chất**

Chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ-KN(3-5’)**  **\* Mục tiêu**  Kiểm tra bảng nhân 2  **\* Tổ chức hoạt động**  GV y/c HS đọc thuộc bảng nhân 2  GV nx, giới thiệu bài  **2.Luyện tập(30-32’)**  **\* Mục tiêu**  - HS củng cố bảng nhân 2, vận dụng tính nhẩm.  - Thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 2, vận dụng giải toán thực tế.  **\* PP:** thảo luận, chia sẻ  **\* Tổ chức hoạt động**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  a) Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?  - Y/c hs làm PBT.  Soi bài, chữa  b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu.  - GV nêu:  + Muốn điền được kết quả ta phải học thuộc bảng nhân mấy?  + Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 2  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu hs đếm thêm 2 rồi điền vào chỗ trống.  - Nhận xét dãy số vừa điền.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nếu có t/g gv cho hs đếm cách đều chiều ngược lại hoặc dãy 1,3,5,7,9,11,13,15  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Y/c hs dựa vào bảng nhân 2, tính nhẩm chọn phép tính thích hợp  + Tích của 14 là phép tính nào?  + Tích của 16 là phép tính nào?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  a)- Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết 5 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào?  b)- Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết 7 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào?  - Y/c hs làm vở  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Đọc thuộc lòng bảng nhân 2.  - Nhận xét giờ học. | - HS đọc, nx  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - Hs trả lời và làm theo y/c  - HS chia sẻ bài làm  - 1-2 HS trả lời.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  -m Học sinh làm bài cá nhân  - Đếm thêm 2 rồi viết số thích hợp vào ô trống.  - Học sinh nối tiếp báo cáo kết quả.  -Học sinh tương tác, thống nhất KQ  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

Điều chỉnh sau bài dạy

.................................................................................................................................

**Tiết 3,4 TIẾNG VIỆT**

**Bài 3. Tiết 1,2: Đọc: Họa mi hót**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc với tốc độ phù hợp, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

- Hiểu nội dung bài: Sự thay đổi của các sự vật trên bầu trời và mặt đất khi nghe tiếng hót của họa mi, tiếng hót của họa mi là tín hiệu báo hiệu mùa xuân về.

**2.Phát triển năng lực:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết được sự thay đổi của các sự vật khi nghe tiếng hót họa mi.

**3. Phát triển phẩm chất**

- Có tình yêu thiên nhiên, cây cỏ, vạn vật; có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ-KN(3-5’)**  **\* Mục tiêu**  Kiểm tra kĩ năng đọc của HS, dẫn dắt giới thiệu bài  **\* Tổ chức hoạt động**  - Gọi 1HS nhắc lại tên bài học tiết trước: “Mùa nước nổi”.  - Gọi HS đọc bài “Mùa nước nổi”  - Nói về một số điều mà em thấy thú vị trong bài “Mùa nước nổi”  - GV nx  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm:  + Em nhìn thấy những hình ảnh nào trong tranh?  + Những hình ảnh đó thể hiện cảnh, mùa nào trong năm?  + Em thích nhất hình ảnh nào trong bức tranh?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hình thành kiến thức(30-32’)**  **\* Mục tiêu**  - Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc với tốc độ phù hợp, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn.  **\* PP:** làm mẫu, thực hành  **\* Tổ chức hoạt động**  **a. Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu toàn bài:  - HDHS chia đoạn:  + GV nx, kết luận  + Đoạn 1: Từ đầu đến *thay đổi kì diệu*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *đang đổi mới*.  + Đoạn 3: Còn lại.  + GV yc HS nêu từ khó, câu dài  - HD đọc từ khó  GV hd luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *luồng sáng, rực rỡ, trong suốt, gợn sóng, vui sướng,…*  - HD đọc câu dài:  GV đưa câu dài , hd ngắt hơi: *Da trời/ bỗng xanh hơn,/ những làn mây trắng trắng hơn,/xốp hơn,/ trôi nhẹ nhàng hơn;…*  *+*GV đọc mẫu  -HD đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  +GV nhận xét  - HD đọc toàn bài-> đọc mẫu  +GV nhận xét  **Tiết 2**  **b. Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.17.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **c. Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **d. Luyện tập theo văn bản đọc.**  **Yêu cầu 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.17.  - YC HS trả lời câu hỏi 2 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8  - Tuyên dương, nhận xét.  **Yêu cầu 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.17.  - YC HS trả lời câu hỏi 3 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8  - Tuyên dương, nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1 HS trả lời.  - 4 HS đọc nối tiếp.  - 1,2 HS trả lời.  - HS qs  - HS thảo luận theo nhóm và chia sẻ.  - 2, 3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS chia 3 đoạn  - HS nêu  - HS luyện đọc từ khó  - HS luyện đọc câu dài  - HS đọc nối tiếp trong nhóm  - HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp.  - HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Đáp án đúng: a, b, c.  C2: Đáp án đúng: a,b,d.  C3: Bình hoa này trong suốt.  C4: Thứ tự tranh: 4-3-2-1.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.    - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đặt câu với từ ngữ vừa tìm được.  - HS chia sẻ. |

Điều chỉnh sau bài dạy

……………………………………………………………………………………

**Tiết 6 TOÁN ( bổ sung)**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS ghi nhớ bảng nhân 2 qua thực hành tính*.* Biết đếm cách đều 2

- Xác định đúng các thành phần của phép nhân.

- Giải được bài toán về nhân 2.

**2. Phát triển năng lực**

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

**-**  Phát triển năng lực tính toán.

**3. Phát triển phẩm chất**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy soi, tivi

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Khởi động(2-3’)**  - GV cho HS chơi trò chơi “Xì điện”  - GV nêu tên trò chơi, HD cách chơi, luật chơi cho 2 đội. 2 tổ là 1 đội, lớp chia làm 2 đội. GV làm trọng tài.  - GV đánh giá, khen HS  **2. HDHS làm bài tập(28-30’)**  **Bài 1**: **Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS: Bài 1 có 2 phần a và b. Con cần thực hiện đúng phép tính và điền kết quả vào các bông hoa.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT  GV gọi tổ 1 nối tiếp lên bảng điền  - GV gọi HS nhận xét.  - GV chốt đáp án đúng  - GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1?  - GV gọi 1-2 HS đọc thuộc lòng bảng nhân 2  **Bài 2:** **Đếm thêm 2 rồi viết số thích hợp vào ô trống?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV tổ chức thành trò chơi: *Ai nhanh, Ai đúng.*  Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng điền. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng  **-** GV gọi HS nhận xét  - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc  **Bài 3: Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hỏi: Bài yêu cầu gì?  **-** GV yêu cầu HS làm bài  - GV gọi HS chữa bài.  - GV chốt đáp án đúng  **Bài 4: Số?**  - GV chiếu tranh cho HS quan sát.  - GV hỏi: Trong tranh con thấy những con vật nào?  - GV hướng dẫn HS quan sát kĩ tranh và thực hiện điền số vào ô trống theo yêu cầu  - GV gọi HS đọc bài làm của mình  - GV hỏi: Tại sao con lấy 6 x 2 để tính số chân con vịt?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  **-** GV gọi HS đọc thuộc bảng nhân 2  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** HS lắng nghe cách chơi  **-** HS tham gia trò chơi  **-** HS lắng nghe.  **-** HS đọc  - HS lắng nghe hướng dẫn  - HS làm bài vào vở  HS tổ 1 nối tiếp nhau lên bảng làm   |  |  | | --- | --- | | *a. 2 x 4 = 8* | *2 x 2 = 4* | | *2 x 5 = 10* | *2 x 6 = 12* | | *2 x 9 = 18* | *2 x 8 = 16* |   *b*.  - HS nhận xét  - HS chữa bài  - HS trả lời: Dựa vào bảng nhân 2.  - HS đọc  - HS đọc  - HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.    - HS dưới lớp nhận xét bài làm 2 đội  - HS chữa bài  - HS đọc  - HS: Lập ba phép nhân thích hợp từ các thừa số và tích trong bảng.  - HS làm bài:  *Các phép nhân lập được là:*  *2 x 4 = 8 2 x 7 = 14 2 x 8 = 16*  - HS chữa bài.  - HS quan sát bức tranh  - HS: con gà, con vịt, con thỏ.  - HS làm bài  - HS đọc bài làm:  *a, Có 4 con thỏ, 10 con gà, 6 con vịt.*  *b, Số chân vịt có là:*  *6 x 2 = 12 (cái chân)*  *c, Số chân gà cả đàn có là:*  *10 x 2 = 20 (cái chân)*  *d, Số tai thỏ có là:*  *4 x 2 = 8 (cái tai)*  *e, Số chân gà con có là:*  *8 x 2 = 16 (cái chân)*  - HS: Vì 1 con vịt có 2 cái chân nên con lấy 6 con vịt nhân với 2.  - HS chữa bài.  - HS đọc |

**Tiết 7 GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Bài 4. Tiết 3: Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần**

**theo vạch kẻ sang trái, sang phải**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kĩ năng**

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải

**2. Về năng lực**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác và các bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải.

**3.Về phẩm chất:**

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ GV chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Bài thể dục PTC  - Trò chơi “kết bạn”  TC kết bạn 2  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Đi nhanh dần theo vạch kẻ vòng trái (vòng phải) hai tay phối hợp tự nhiên.  đi nhanh dần vòng trái phải tay phối hợp tự nhiên  - Đi nhanh dần theo vạch kẻ vòng trái (vòng phải) hai tay dang ngang.  đi nhanh dần vòng trái phải tay dang ngang  -**Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ  - Trò chơi “di chuyển tiếp sức”.  TC di chuyển tiếp sức  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Về lớp | 5 – 7’  2-3’  16-18’  3-5’  4- 5’ | 2x8N  2x8N  1 lần  4 lần  3 lần  3 lần  1 lần  2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hô nhịp, HS tập  - GV hướng dẫn chơi  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.  - GV thổi còi - HS thực hiện động tác.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - Phân công tập theo cặp đôi  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức cho HS chơi.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS chạy nâng cao đùi 20m  - Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT1 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS khởi động theo GV.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS Chơi trò chơi.    - Đội hình HS quan sát tranh  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS quan sát GV làm mẫu  - HS tiếp tục quan sát  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹    🚹  ĐH tập luyện theo tổ  🚹 🚹  🚹🚹 🚹 🚹🚹  🚹 GV 🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Chơi theo hướng dẫn  🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹  🚹  HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

Điều chỉnh sau bài dạy

……………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 23 tháng 1 năm 2024**

**Tiết 1 TOÁN**

**Bài 40: Bảng nhân 5**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1.**Kiến thức, kĩ năng:**

- HS hình thành được bảng nhân 5, biết đếm thêm 5.

- Vận dụng vào tính nhẩm, giải bài tập, bài toán thực tế

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**3.Phát triển phẩm chất**

Chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi , PBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động( 2-3’)**  **\* Mục tiêu**  Tạo hứng thú cho HS  **\* Tổ chức hoạt động**  - Học sinh tự điều hành phần khởi động.  - Giáo viên giới thiệu bài, ghi bảng lớp.  **2.Khám phá ( 12-15’)**  **\* Mục tiêu:**  **-** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **\* PP**: qs, thực hành  **\* Cách thức tiến hành:**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.12:  \*GV cho HS trải nghiệm trên vật thật  - Cho học sinh lấy 1 tấm bìa có 5 chấm tròn lên bàn.  - GV gắn 1 tấm bìa có 5 chấm tròn lên bảng và hỏi: +Có mấy chấm tròn?  + Năm chấm tròn được lấy mấy lần?  - 5 được lấy 1 lần nên ta lập được phép nhân: 5x1=5 (ghi lên bảng phép nhân này).  - Hướng dẫn học sinh lập các phép tính còn lại tương tự như trên. Sau mỗi lần học sinh lập được phép tính mới giáo viên ghi phép tính này lên bảng để có bảng nhân 5.  \*Nhận xét:  - Khi thừa số thứ 2 tăng thêm 1 thì tích tăng thêm 5 đơn vị .  - Thêm 5 vào kết quả 5 x 2 = 10 ta được kết quả của phép nhân 5 x 3 = 15  - Chỉ bảng và nói: Đây là bảng nhân 5. các phép nhân trong bảng đều có một thừa số là 5, thừa số còn lại lần lượt là các số 1, 2, 3,..., 10.  - Xoá dần các thành phần trong bảng cho học sinh học thuộc lòng.  - Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bảng nhân 5.  **3. Hoạt động ( 18-19’)**  **\* Mục tiêu:**  HS vận dụng kiến thức vào các bài thực hành.  **\* pp:** thực hành  **\* Cách thức tiến hành**  **Bài 1( 6-7’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC vào PBT  - Đổi phiếu kiểm tra.  - Soi- chia sẻ  + Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào?  - GV nêu:  + Muốn điền được kết quả ta phải học thuộc bảng nhân mấy?  - Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 5  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2( 10-12’)**  **Tìm cánh hoa cho ong đậu?**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu học sinh tính nhẩm các phép tính trên mỗi con ong( dựa vào bảng nhân 5) rồi tìm kết quẩ tương ứng ở mỗi cánh hoa.  - Gv lồng ghép bài toán bằng câu chuyện vui như ong đi kiếm mật ở hoa, tìm cánh hoa cho ong đậu  - Y/c hs thực hiện làm bài cá nhân. Trao đổi nhóm đôi nói cho nhau nghe.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gv vận dụng phần mềm chuyển đổi số để chữa bài.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  *-> Muốn tìm chính xác cánh hoa của mỗi chú ong cần dựa vào bảng nhân mấy?*  **4. Củng cố, vận dụng ( 1-2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Đọc thuộc lòng bảng nhân 5.  - Nhận xét giờ học. | - HS hát  - HS quan sát tranh  - HS trải nghiệm trên vật thật  - HS lấy 1 tấm bìa có 5 chấm tròn  5 chấm tròn  5 chấm tròn được lấy 1 lần  (HS đọc phép nhân: 5 nhân 1 bằng 5.)  (Lập các phép tính 5 nhân với 3, 4, 5, 6,..., 10 theo hướng dẫn của giáo viên)  - Học sinh đọc bảng nhân 5 vừa lập được  - Học sinh học thuộc lòng bảng nhân 5  HS đọc YC bài  HS thực hiện lần lượt các YC vào PBT  - HS thực hiện  - HS trả lời  bảng nhân 5  HS đọc YC bài  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  Trao đổi nhóm đôi nói cho nhau nghe  - HS trả lời |

Điều chỉnh sau bài dạy

…………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 3. Viết : chữ hoa R**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa R cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng cây vươn mình đón nắng mai.

**2.Phát triển năng lực**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**2.Phát triển phẩm chất**

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi,Mẫu chữ hoa R.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.KĐ-KN(2- 3’)**  *\*Mục tiêu***:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học  \* *Cách tiến hành:*  - Hát và vận động theo lời bài hát : Lời chào của em  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.Hình thành kiến thức (30-32’)**  **\*Mục tiêu:** Biết viết chữ viết hoa R cỡ vừa và cỡ nhỏ. Viết đúng câu ứng dựng: Rừng cây vươn mình đón nắng mai.  **\* PP**: quan sát, thực hành  **\* Cách tiến hành:**  **a. Hướng dẫn viết chữ hoa.**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa R.  + Chữ hoa R gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa R.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa R đầu câu.  + Cách nối từ R sang ư.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **c. Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa R và câu ứng dụng trong vở Tập viết.  - GV QS, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. HĐ vận dụng (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - Hát và vận động theo lời bài hát  - HS quan sát, nêu: chữ hoa R  - HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - HS đọc.  - HS quan sát  - HS quan sát, lắng nghe  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

Điều chỉnh sau giờ học:

…………………………………………………………………………………

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT**

**Bài 3. Nói và nghe: Hồ nước và mây**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe hiểu câu chuyện Hồ nước và mây.

- Biết dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý để đoán nội dung câu chuyện.

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**3.Phát triển phẩm chất:**

Yêu thiên nhiên

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.KĐ- KN(2- 3’)**  **\*Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học  **\* Cách tiến hành***:*  - Hát và vận động theo lời bài hát : Con chim non.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hình thành kiến thức(30-32’)**  **\*Mục tiêu:** Nghe hiểu câu chuyện Hồ nước và mây. Biết dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý để đoán nội dung câu chuyện. Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.  **\* PP**: quan sát, thảo luận nhóm  **\* Cách tiến hành:**  **a. Đoán nội dung từng tranh.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, thảo luận N2,trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh gì?  + Trong tranh có những có sự vật gì?  + Các sự vật đang làm gì?  - Theo em, các tranh muốn nói về các sự vật diễn ra như thế nào?  - Gọi HS chia sẻ trước lớp.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **b. Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện**  - GV kể mẫu trước 2 lần.  - GV HD HS kể lại câu chuyện theo từng đoạn. Hoạt động theo cặp đôi.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  c. **Vận dụng:**  - HDHS viết 2-3 câu kể về bài học mình nhận được thông qua câu chuyện Hồ nước và mây.  - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.8,9.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **+) Nói với người thân về điều em đã học được từ câu chuyện Nước và mây***.*  - GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:  **3. HĐ vận dụng (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | HS hát và vận động theo lời bài hát  HS quan sát từng tranh, thảo luận N2  HS chia sẻ nội dung từng tranh.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ bài làm.  +HS thực hiện hoạt động ở nhà.  + HS nhớ lại nội dung câu chuyện đã kể, nói 2-3 câu về bài học mình thu nhận được từ câu chuyện (Qua các sự việc xảy đến với hồ nước và mây, em học được điều gì từ câu chuyện?).  + HS có thể nói lại cho bạn hoặc người thân nghe. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 5 Tiết 5 TIẾNG VIỆT( bổ sung)**

**Luyện Tiếng Việt**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Họa mi hót.

**2. Năng lực:**

- Nhận biết được sự thay đổi của các sự vật khi nghe tiếng hót họa mi.

**3. Phẩm chất:**

- Bồi đắp cho học sinh tình yêu thiên nhiên, cây cỏ, vạn vật; có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động(2-3’)**  - Tổ chức cho hs chơi trờ chơi: “Ô chữ bí mật”  1. Mùa gì phượng nở rực trời?  2. Thợ gì vẽ vẽ tô tô, Non xanh nước biếc nhấp nhô lượn lờ.  Chân dung phác họa tỏ tường, Ai xem cũng thích, ai nhìn cũng mê  Là ai?  3. Quả gì nhiều mắt  Khi chín nứt ra  Ruột trắng nõn nà  Hạt đen nhanh nhánh.  Là quả gì?  4. Quả nâu nhiều đốt chín khô  Chua chua ngọt ngọt mấy cô thòm thèm  Là quả gì?  5. Bốn cột tứ trụ  Người ngự lên trên  Gươm bạc hai bên  Chầu vua thượng đế.  Là con gì?  6. Trước cha sau lại làm anh  Gộp hai nghĩa vụ, rành rành chát chua  Là quả gì?  7. Giữ cho nhà chủ  Người lạ nó sủa  Người quen nó mừng  Là con gì?  8. Cày trên đồng ruộng trắng phau.  Khát xuống uống nước giếng sâu đen ngòm?  Là cái gì?  - Yêu cầu hs đọc ô chữ hàng dọc.  - Gv kết nối bài mới, ghi tên bài: Họa mi hót  **2. Luyện tập( 28-30’)**  **Bài 1**: - Bài yêu cầu gì?    - Yêu cầu hs làm bài vào VBT và chia sẻ bài làm trước lớp  - Gv nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** Đánh dấu ✓ vào ô trống trước các từ ngữ tả tiếng hót của họa mi có trong bài đọc.  - Gọi hs đọc yêu cầu bài  - Yêu cầu hs đọc thầm lại bài, tìm từ ngữ tả tiếng hót của họa mi.  - Yêu cầu các nhóm trình bày  - Gv nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:** Viết một câu với từ ngữ vừa chọn ở bài tập 2  - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu hs đọc các từ ngữ vừa chọn ở bài tập 2  - Yêu cầu hs làm bài  - Yêu cầu hs đọc câu vừa viết được.  - Gv nhận xét , kết luận  **Bài 4:**  a)Sắp xếp các tranh theo đúng trình tựcủa câu chuyện Hồ nước và mây  - Gọi hs đọc yêu cầu bài  - Yêu cầu hs kể lại câu chuyện Hồ nước và mây  - Yêu cầu hs hoạt động nhóm 4 làm bài vào PBT.  - Gv nhận xét, tuyên dương  b) Viết 1 – 2 câu về điều em đã học được từ câu chuyện: Hồ nước và mây  - Gọi hs đọc yêu cầu bài  - Cho hs quan sát tranh và nghe kể lại câu chuyện Hồ nước và mây  - Qua các sự việc xảy đến với Hồ nước và mây, em học được điều gì từ câu chuyện? Hãy viết 1 – 2 câu về điều em đã học được từ câu chuyện vào vở.  - Yêu cầu hs chia sẻ điều đã viết trước lớp  - Gv nhận xét, tuyên dương  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  - YCHS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** Hs tham gia chơi  **q**  **u**  **ảr**  **n**  **a**  **m**  **ù**  **a**  **h**  **è**  **q**  **u**  **ả**  **m**  **e**  **h**  **ọ**  **a**  **s**  **ĩ**  **c**  **o**  **n**  **v**  **o**  **i**  **q**  **u**  **ả**  **c**  **h**  **n**  **h**  **a**  **c**  **b**  **ú**  **t**  **m**  **ự**  **c**  **o**  **n**  **c**  **h**  **ó**  - Cá nhân, đồng thanh  - Lắng nghe, nhắc lại đề  - Nếu được đặt tên cho bài đọc, em sẽ chọn tên nào? (đánh dấu ✓ vào ô trống dưới tên em sẽ chọn)  - Hs làm bài vào VBT và chia sẻ bài làm trước lớp  - 1 hs đọc, lớp đọc thầm  - Hoạt động nhóm đôi làm bài vào PBT  - Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, góp ý.    - Viết một câu với từ ngữ vừa chọn ở bài tập 2  - 2 – 3 hs đọc: vang lừng, trong suốt, dìu dặt.  - Hoạt động nhóm đôi viết câu vào nháp  - 3 – 5 hs đọc  - Lắng nghe  - 1 hs đọc, lớp đọc thầm  - 1 – 2 hs thực hiện  - Hoạt động nhóm 4 làm bài vào PBT  - Theo dõi  - 1 hs đọc yêu cầu bài  - Lắng nghe, theo dõi  - Hs thực hiện  - 2 – 3 hs chia sẻ  - Lắng nghe  - Hs lắng nghe |

**Tiết 7 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Bài 20: GD theo CĐ: Ngày đáng nhớ của gia đình**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể được một số ngày đáng nhớ của gia đình (sinh nhật người thân, ngày kỉ niệm, Tết, giỗ,…).

- Cùng người thân lập và thực hiện kế hoạch kỉ niệm sinh nhật các thành viên trong gia đình.

**2.Phát triển năng lực**

- HS nhớ được những dịp đặc biệt trong gia đình và những hoạt động trong những ngày đó.

- Giúp HS đưa ra các công việc và lên kế hoạch thực hiện chúc mừng sinh nhật người thân.

**3.Phát triển phẩm chất**

Biết yêu quý người thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

Một số tờ phiếu ghi từng tháng từ tháng 1 đến tháng 12.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động- KN(3-5’)**  **\* Mục tiêu**  Kiểm tra bài cũ, tạo hứng thú cho HS  **\* Tổ chức hoạt** **động**  **Chơi trò *Tháng của ai?***  - GV mời một bạn lên làm quản trò. Bạn quản trò bốc ngẫu nhiên một tấm thẻ lên và hô to tên tháng, hỏi: “Tháng 5 của ai?”. Các bạn phía dưới giơ tay nếu tháng đó là tháng sinh nhật mình, nói: “Tháng 5 của tôi!”.  - GV dẫn dắt, vào bài.  **2. Khám phá (13-15’)**  **\* Mục tiêu**  - Kể được một số ngày đáng nhớ của gia đình (sinh nhật người thân, ngày kỉ niệm, Tết, giỗ,…).  **\* PP**: thảo luận, chia sẻ  **\* Tổ chức hoạt** **động**  **Thảo luận nhóm về những ngày đáng nhớ của gia đình.**  **−** GV đề nghị HS cùng nhớ lại những dịp sum họp trong gia đình vào những dịp nào?  – Câu hỏi thảo luận theo nhóm:  + Các bạn thường làm gì những lúc gia đình sum họp?  + Các bạn cảm thấy thế nào vào những lúc gia đình sum họp?  **Kết luận:** Những ngày sum họp, gia đình thường rất vui vẻ và là dịp để các thành viên quan tâm thăm hỏi lẫn nhau.  **3. Mở rộng và tổng kết CĐ(15-17’)**  **\* Mục tiêu**  - Cùng người thân lập và thực hiện kế hoạch kỉ niệm sinh nhật các thành viên trong gia đình.  **\* PP:** thực hành, chia sẻ  **\* Tổ chức hoạt động**  **Thực hành: Lên kế hoạch tổ chức sinh nhật cho một người thân trong gia đình.**  − GV phân các bạn theo cặp đôi hoặc nhóm ba bạn để thảo luận lập kế hoạch tổ chức một buổi sinh nhật.  − GV hướng dẫn các bạn thực hiện theo trình tự:  + Cần tìm hiểu sở thích, mong ước của người thân.  + Nghĩ cách phân công mỗi người trong gia đình một việc phù hợp.  + Đảm bảo bí mật để tạo bất ngờ cho người thân.  – Hướng dẫn HS lập kế hoạch tổ chức sinh nhật gồm các hoạt động:  + Trang trí nhà cửa.  + Chuẩn bị quà tặng phù hợp với sở thích.  + Chuẩn bị tiệc sinh nhật.  **Kết luận:** Mỗi học sinh lên được một kế hoạch tổ chức sinh nhật cho một người thân trong gia đình.  **4. Cam kết, hành động(2-3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà em hãy cùng bố mẹ dùng lịch bàn để đánh dấu những ngày đáng nhớ của gia đình. . | - HS quan sát, thực hiện theo HD.  - 2-3 trả lời.  - Đại diện nhóm trả lơi.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện theo HD.  - HS làm việc theo nhóm.  - HS thực hiện theo HD.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện |

Điều chỉnh sau giờ học:

................................................................................................................................

**Thứ Tư ngày 24 tháng 1 năm 2024**

**Tiết 1,2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 4. Tiết 1,2: Đọc: Tết đến rồi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn.

- Biết quan sát tranh.

- Hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam. Thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cành trúc,…

**2. Phát triển năng lực**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật và hoạt động liên quan đến ngày Tết.

**3. Phát triển phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, yêu văn hóa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ- KN(3-5’)**  **\*Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học  **\* Cách tiến hành:**  - Hát và vận động theo lời bài hát : Tết tết tết tết đến rồi.  - GV chiếu một số hình ảnh về ngày Tết cho học sinh quan sát, đặt câu hỏi gợi ra sự thích thú của HS:  + Em có thích Tết không?  + Em thích nhất điều gì ở Tết?  + Nói những điều em biết về ngày Tết?  - 2-3 HS chia sẻ.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hình thành kiến thức (32-33’)**  *\*Mục tiêu***:** Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn. Hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam. Thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cành trúc,…  **\* PP**: làm mẫu, luyện tập  **\* Cách tiến hành:**  **a. Đọc văn bản.**  \* GV đọc mẫu: Giọng điệu vui vẻ, hào hứng. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  \* HDHS chia đoạn:  - GVnx, kết luận  + Đoạn 1: Từ đầu cho đến *trong năm*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *thịt lợn*.  + Đoạn 3: Từ *Mai và đào* đến *chúm chím.*  *- YC HS nêu từ khó, câu dài...*  \* GV hướng dẫn luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: hình trụ, hình khối, đặc trưng, …  - GV đọc mẫu  \* Luyện đọc đoạn:  - YC HS đọc nối tiếp đoạn theo N3.  - GV gọi HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp  -Chú ý hỗ trợ, sửa sai cho HS.  - GV nx  **Tiết 2**  **1. Trả lời câu hỏi.**  **\* Mục tiêu**  - Hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam. Thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cành trúc,…  **\* PP:** quan sát, thảo luận  **\* Tổ chức hoạt động**  Câu 1. *Sắp xếp các ý theo trình tự cắc đoạn trong bài đọc*.  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: đọc các thẻ ghi các ý, đọc nhanh từng đoạn để tìm đáp án. Cả nhóm thống nhất đáp án.  - GV gọi một số nhóm trả lởi.  GV và HS nhận xét. GV và HS thống nhất đáp án (Các ý được sắp xếp theo trình tự các đoạn trong bài đọc là: *2- 4- 1- 3*  Câu 2. *Người tữ dùng những gì để làm bánh chưng, bánh tét?*  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: xem lại đoạn 2, thảo luận đáp án.  - GV và HS thống nhất câu trả lời. (Bánh chưng, bánh tét được làm từ gạo nếp, đỗ xanh, thịt lợn và được gói bằng lá dong hoặc lá chuối.).  Câu 3. *Người lớn mong ước điều gì khi tặng bao lì xì cho trẻ em?*  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm tìm đoạn văn nói về bao lì xì, thảo luận đáp án.  - GV và HS thống nhất câu trả lời. (Người lớn tặng bao lì xì cho trẻ em với mong ước các em sẽ mạnh khoẻ, giỏi giang).  Câu 4. *Em thích những hoạt động nào của gia đình em trong dịp Tết?*  - GV Khuyến khích để HS nói nhiều, chia sẻ những hiểu biết và suy nghĩ cá nhân.  - GV nhận xét tuyên dương.  **2 Luyện đọc lại.**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui vẻ, hào hứng.  - Nhận xét, khen ngợi.  **3. Luyện tập theo văn bản đọc.**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.9.  - Tuyên dương, nhận xét.  - Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. Củng cố (1-2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - Hát và vận động theo lời bài hát  - Cả lớp đọc thầm  - HS chia đoạn: 3 đoạn  - HS nêu  - HS luyện đọc  - HS thực hiện  - HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp  HS làm việc nhóm 2  Đại diện nhóm trả lởi  *2. Giới thiệu chung về Tết; 4. Nói về bánh chưng, bánh tét; 1. Nói về hoa mai, hoa đào; 3. Nói về hoạt động của mọi người trong dịp Tết).*  HS làm việc nhóm, thảo luận đáp án  - Đại diện nhóm trả lời.  HS làm việc nhóm, thảo luận đáp án  - Đại diện nhóm trả lời.  - HS chia sẻ.  - HS đọc.  - HS đọc yêu cầu.  - HS trả lời.  - HS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr.9  - HS chia sẻ bài |

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.................................................................................................................................

**Tiết 4 TOÁN**

**Bài 40.Tiết 2: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1.**Kiến thức, kĩ năng:**

- HS củng cố bảng nhân 5, vận dụng tính nhẩm.

- Thực hiện tính trong trường hợp có 5 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 5, vận dụng giải toán thực tế.

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng tính nhẩm.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**3.Phát triển phẩm chất:**

Chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi , PBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ-KN( 3-5’)**  **\* Mục tiêu**  Kiểm tra bảng nhân 5  \* Tổ chức hoạt động  GV gọi HS đọc thuộc bảng nhân 5  - Giáo viên nx, giới thiệu bài, ghi bảng lớp.  **2.Luyện tập( 30-32’)**  **\* Mục tiêu:** Thông qua hệ thống bài tập vận dụng, thực hành và bổ sung, phát triển, giúp HS củng cố kiến thức về phép nhân 5  \*PP: quan sát, thảo luận, thực hành  **\* Cách thức tiến hành:**  **Bài 1( 6- 8’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC vào PBT  - Soi- chữa bài  - GV nêu:  + Muốn điền được kết quả ta phải thực hiện lần lượt các phép tính từ trái qua phải và học thuộc bảng nhân mấy?  - Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 5  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2( 6-7’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu hs đếm thêm 5 rồi điền vào chỗ trống.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  + Nhận xét dãy số vừa điền?  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nếu có t/g gv cho hs đếm cách đều chiều ngược lại  - GV có thể liên hệ với cách đếm ước lượng các đồ vật theo nhóm 5. Chẳng hạn: Để đếm một rổ quả (ổi, táo,...), người ta thường nhóm 5 quả cho một lần đếm (5 quả lấy thêm nhóm 5 quả nữa là 10 quả, thêm nhóm 5 quả nữa là 15 quả,... đến khi vừa hết quả hoặc còn thừa ít hơn 5 quả).  **Bài 3(6- 8’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Y/c hs dựa vào bảng nhân 2 và 5, tính nhẩm các phép tính ở toa tàu.  + Toa tàu nào có phép tính lớn nhất?  + Toa tàu nào có phép tính nhỏ nhất?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **Bài 4( 8-9’)**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Phân tich sbaif toán trong nhóm đôi.(Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?)  - Y/c hs làm vở  - Soi bài, chia sẻ  + Muốn biết 5 đoạn tre bác Hòa làm được bao nhiêu ống hút ta thực hiện phép tính như thế nào?  + Em vận dụng kiến thức nào để làm bài?  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Đọc thuộc lòng bảng nhân 5.  - Nhận xét giờ học. | - HS đọc thuộc bảng nhân 5  HS đọc YC bài.  - HS nêu  - HS thực hiện lần lượt các YC  - HS nêu  - YC HS đọc thuộc bảng nhân 5  - HS đọc YC bài.  - HS nêu  - Học sinh làm việc nhóm đôi  - HS chia sẻ trước lớp  - Tích của bảng nhân 5  - HS lắng nghe  - HS đọc YC bài.  - HS nêu  - Học sinh làm bài miệng cá nhân, trao đổi và nói cho nhau nghe trong nhóm đôi.  - HS đọc YC bài.  - HS nêu  - HS làm vở  - HS trả lời  - HS nêu |

Điều chỉnh sau giờ học:

.................................................................................................................................

**Tiết 6 TOÁN ( bổ sung)**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố cách đọc, viết phép chia, từ 1 phép chia viết được 2 phép nhân.

- Lập được phép tính chia từ 3 số cho trước

**2. Phát triển năng lực**

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

**-**  Phát triển năng lực tính toán.

**3. Phát triển phẩm chất**

**-** Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy soi, tivi

- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Khởi động(2-3’)**  - GV cho HS thi đọc bảng nhân 2, bảng nhân 5.  - GV cho HS hát.  **2. HDHS làm bài tập(28-30’)**  **Bài 1: Nối (theo mẫu)**  - Gọi HS đọc và nêu YC bài.  - GV hướng dẫn học sinh nối phép tính thích hợp với bài toán.  - GV yêu cầu HS làm bài  - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.  - GV củng cố:  + Từ bài toán thứ nhất đẫn ra phép nhân  5 X 3 = 15 (nối mẫu);  +Từ bài toán thứ hai (chia theo nhóm) dẫn ra phép chia 15:5 = 3;  +Từ bài toán thứ ba (chia theo thành phần) dẫn ra phép chia 15 : 3 = 5.  **Bài 2**: **Số?**  - Gọi HS đọc và nêu YC bài.  - Gọi hs đọc mẫu  - Y/c hs làm VBT. 2 HS làm bảng phụ.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - GV gọi HS chữa bài  - GV hỏi HS: Nhận xét mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **Bài 3: Số?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS:  + Bài cho mấy số? Là những số nào?  + Từ 3 số đã cho ta lập phép tính gì?  - GV yêu cầu HS làm VBT  2 HS lên bảng làm  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học. | - HS thi đọc thuộc  - HS hát  - HS thực hiện  - HS nghe  - HS làm bài    - HS ghi nhớ  - HS thực hiện  - HS đọc  - HS làm bài    - HS nhận xét, chữa bài  - HS chia sẻ: Từ 1 phép nhân, ta viết được 2 phép chia tương ứng.  - HS đổi vở kiểm tra nhau.  - HS đọc  + Bài cho 3 số: 2,6,3  + Ta phải lập 2 phép tính chia  - HS làm vở:  *6 : 2 = 3 và 6 : 3 = 2*  - HS nhận xét, chữa bài |

**Tiết 7 TỰ HỌC( TV)**

**Luyện viết chữ hoa R ( chữ nghiêng)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa R cỡ nhỏ(kiểu chữ nghiêng)

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng cây vươn mình đón nắng mai(kiểu chữ nghiêng)

**2.Phát triển năng lực**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**2.Phát triển phẩm chất**

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ: viết mẫu chữ nghiêng.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.KĐ-KN(2- 3’)**  *\*Mục tiêu***:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học  \* *Cách tiến hành:*  - Hát và vận động theo lời bài hát : Chữ đẹp mà nết càng ngoan  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Luyện tập (30-32’)**  **\*Mục tiêu:** Biết viết chữ viết hoa R cỡ cỡ nhỏ và viết đúng câu ứng dựng: Rừng cây vươn mình đón nắng mai( kiểu chữ nghiêng)  **\* PP**: quan sát, thực hành  **\* Cách tiến hành:**  **a. Hướng dẫn viết chữ hoa.**  -Cho HS quan sát mẫu nghiêng  - GV yc HS quan sát, so sánh chữ nghiêng với chữ đứng  - GV hd quy trình viết  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa R đầu câu.  + Cách nối từ R sang ư.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **c. Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa R và câu ứng dụng trong vở Tập viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. HĐ vận dụng (2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - Hát và vận động theo lời bài hát  - HS quan sát.  - HS so sánh  - HS quan sát  - HS luyện viết bảng con.  - HS đọc.  - HS quan sát  - HS quan sát, lắng nghe  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**Thứ Năm ngày 25 tháng 1 năm 2024**

**Tiết 1 TOÁN**

**Bài 41. Tiết 1: Phép chia**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1**.**Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết khái niệm ban đầu về phép chia, đọc, viết phép chia.

- Hs biết từ một phép nhân viết được 2 phép tính chia tương ứng,từ đó tính được một số phép chia đơn giản dựa vào phép nhân tương ứng.

– Vận dụng giải một số bài tập về phép nhân, chia với số đo đại lượng, giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân, phép chia.

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực tính toán,giải các bài toán thực tế có lời văn.

- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**3.Phát triển phẩm chất**

Chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động- kết nối( 2-3’)**  **\* Mục tiêu:**  **-** Tạo tâm thế hứng thú cho HS  **\* Tổ chức hoạt động**  - GV cho Hs hát và vận động theo bài hát: Em yêu trường em  - GV giới thiệu bài, ghi bảng.  **2. Khám phá(13-15’)**  **\* Mục tiêu:**  - HS nhận biết phép chia, biết cách viết phép chia  **\* PP**: quan sát, hỏi đáp  **\* Cách thức tiến hành:**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.15:  a*) Giới thiệu phép chia 3.*  - Y/c Hs đọc bài toán.  - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  - Giúp Hs hình thành thao tác thực tế chia 6 quả cam vào 3 đĩa để tìm mỗi đĩa có bao nhiêu quả cam.  - YC Hs trình bày cách chia.  a- Ta có phép chia: 6 : 3 = 2  Dấu : gọi là dấu chia  - Y/c Hs đọc phép chia.  - Giới thiệu dấu chia, cách viết  *b) Giới thiệu phép chia 2.*  - Y/c Hs đọc bài toán.  - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  - Giúp Hs hình thành thao tác thực tế chia 6 quả cam vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả cam để tìm số đĩa  - Hs trình bày cách chia.  - Viết phép chia: 6:2 = 3  - Y/c Hs đọc phép chia.  c) *Nêu nhận xét quan hệ giữa phép nhân và phép chia*  - Mỗi đĩa có 2 quả cam, có 3 đĩa như vậy có bao nhiêu quả?  - Có 6 quả cam chia thành 3 đĩa bằng nhau, mỗi đĩa có bao nhiêu quả?  - Có 6 quả cam, mỗi đĩa 2 quả cam thì được mấy đĩa?  - Từ một phép nhân ta có thể lập được 2 phép chia tương ứng  2 x 3 = 6 6 : 2 = 3 6 : 3 = 2  -> Chốt: Phép tính chia là phép tính ngược của phép tính nhân. Lấy tích chia cho thừa số này thì được thừa số kia.  **3. Hoạt động(18-20’)**  **\* Mục tiêu:**  HS vận dụng kiến thức vào các bài thực hành.  \***PP:** thảo luận, thực hành  **\* Cách thức tiến hành**  **Bài 1( 8-10’)**  - Gọi HS đọc và nêu YC bài.  - YC HS thảo luận N2, thực hiện làm bài vào nháp. Đổi vở nhận xét  - Gv chữa bài.  Củng cố:- Từ bài toán thứ nhất dẫn ra phép nhân 5 x 3 = 15 (nối mẫu);  -Từ bài toán thứ hai (chia theo nhóm) dẫn ra phép chia 15:5 = 3;  -Từ bài toán thứ ba (chia theo thành phần) dẫn ra phép chia 15 : 3 = 5.  **Bài 2( 7-8’)**  - Gọi HS đọc và nêu YC bài.  - Gv phân tích mẫu  - Y/c hs làm bài vào vở.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Soi bài- chữa  + Nhận xét mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia?  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  GV chốt kt, cách làm  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nêu lại mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  - Nhận xét giờ học. | Cả lớp hát  **-** HS qua sát tranh  **-**  HS đọc.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. Tham gia hoạt động  -Chia đều 6 quả cam thành 3 phần ta có phép chia tìm được mỗi phần có 2 quả cam  - HS đọc  - HS đọc.  **-**  HS đọc.  - HS lắng nghe. Tham gia hoạt động  -Chia đều 6 quả cam thành các phần, mỗi phần 2 quả cam ta có phép chia tìm được 3 phần như vậy  - HS đọc.  -2 x 3 = 6 ( quả)  - 6 : 3 = 2 ( quả)  - 6 : 2 = 3 ( đĩa)  **-**  HS thực hiện.  - HS lắng nghe. Nối vào sgk  - Hs nx  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe  - HS làm bài  - Hs chia sẻ bài làm, nx  *Lấy tích chia cho thừa số này được thừa số kia*  - HS nêu |

Điều chỉnh sau giờ học:

.................................................................................................................................

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 4: Nghe viết: Tết đến rồi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**2.Phát triển năng lực**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

**3.Phát triển phẩm chất**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động- KN: (3-5’)**  **\*Mục tiêu:** Vận dụng vốn kiến thức thực tế của HS dẵn dắt giới thệu bài học  **\* Cách tiến hành:**  - GV đọc cho HS viết: con trăn, cái chăn, con gián  - GV nx, dẫn dắt vào bài  **2. Hình thành kiến thức (30-32’)**  **\*Mục tiêu:** - Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.  - Làm đúng các bài tập chính tả.  **\* PP:** quan sát, thực hành, chia sẻ  **\* Cách tiến hành:**  **a. Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **b. Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ trang 10, 11.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Củng cố (2-3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS viết bc  - HS lắng nghe  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ. |

Điều chỉnh sau tiết dạy:

.................................................................................................................................

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT**

**Bài 4: Mở rộng vốn từ về ngày tết. Câu nêu hoạt động.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Hỏi - đáp về những việc trong ngày Tết.

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Rèn kĩ năng hỏi, đáp.

**3.Phát triển phẩm chất**

Chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.KĐ-KN(2- 3’)**  *\*Mục tiêu***:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học  \* *Cách tiến hành:*  - GV cho HS hát và vận động theo lời bài hát : Lời chào của em  - GV dẫn dắt giới thệu bài học  **2. Hình thành kiến thức (30-32’)**  **\*Mục tiêu:** Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động. Hỏi - đáp về những việc trong ngày Tết.  \***PP:** quan sát, thảo luận, thực hành  **\* Tổ chức hoạt động**  **a. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.**  *Bài 1:*  - GV chiếu cho HS quan sát các hình ảnh.  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên sự vật: lá dong, bánh chưng, nồi, củi, ghế, lửa, mẹt, gạo, chậu, …  + Các hoạt động: gói bánh, rửa lá dong, lau lá dong, luộc bánh, đun bếp, vớt bánh, …  + Sắp xếp các hoạt động làm bánh chưng.  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.11.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **b. Hỏi đáp về một việc.**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - GV tổ chức cho HS hỏi đáp theo cặp.  - GV mời 1 số cặp thực hành.  - YC làm vào VBT tr.12.  - GV lưu ý HS các câu hỏi cuối câu phải có dấu chấm hỏi, câu trả lời phải có dấu chấm.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. HĐ vận dụng (1-2’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | - Hát và vận động theo lời bài hát  - HS quan sát các hình ảnh.  - HS đọc YC bài  - HS trả lời  - HS nêu.  + Thứ tự các hoạt động làm bánh là: tranh 3,4,1,5,2.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hành.  - HS chia sẻ .  - HS làm bài - HS chia sẻ. |

Điều chỉnh sau tiết dạy

……………………………………………………………………………………

**-------------------------------------------------------------**

**Tiết 4 GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Bài 4. Tiết 4: Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần**

**theo vạch kẻ sang trái, sang phải**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kĩ năng**

Tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải

**2. Về năng lực**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác và các bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ sang trái và sang phải.

**3.Về phẩm chất:**

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ GV chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Bài thể dục PTC.  - Trò chơi “mèo đuổi chuột”  TC mèo đuổi chuột  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Học đi nhanh chuyển sang chạy theo vạch kẻ hướng phải, trái hai tay phối hợp tự nhiên.  đi nhanh chuiyeenr sang chạy theo vạch kẻ tay phối hợp tự nhiên  - Ôn đi nhanh dần theo vạch kẻ vòng trái (vòng phải) hai tay phối hợp tự nhiên, hai tay dang ngang.  -**Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ  - Trò chơi “bỏ khăn”.  TC bỏ khăn  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’  2-3’  16-18’  3-5’  4- 5’ | 2x8N  2x8N  1 lần  4 lần  3 lần  3 lần  1 lần  2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hô nhịp, HS tập  - GV hướng dẫn chơi  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.  - GV thổi còi  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - Phân công tập theo cặp đôi  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức cho HS chơi.  - Nhận xét tuyên dương  - Cho HS bật tại chỗ hai tay chống hông 10 lần  - Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT2 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS khởi động theo GV.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS Chơi trò chơi.  - Đội hình HS quan sát tranh  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS quan sát GV làm mẫu  - HS tiếp tục quan sát  - HS thực hiện động tác.  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹  🚹  ĐH tập luyện theo tổ  🚹 🚹  🚹🚹 🚹 🚹🚹  🚹 GV 🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Chơi theo hướng dẫn  HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

Rút kinh nghiệm sau giờ học

.................................................................................................................................

**Thứ sáu ngày 26 tháng 1 năm 2024**

**Tiết 1 TOÁN**

**Bài 41. Tiết 2: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức - Kĩ năng.**

- Củng cố ý nghĩa phép chia, tính phép chia từ phép nhân tương ứng, thực hiện phép nhân, phép chia với số đo đại lượng, vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép chia.

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán hoc.

**3.Phát triển phẩm chất**

Chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi , máy soi(BT1,4)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ-KN(2-3’)**  **\* Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học .  **\* Cách thức tiến hành:**  - GV cho cả lớp hát 1 bài: Tập đếm  - Giới thiệu – ghi tên bài: Luyện tập  **2. Hoạt động thực hành(32-33’)**  **\* Mục tiêu:** Thông qua hệ thống bài tập vận dụng, thực hành và bổ sung, phát triển, giúp HS củng cố kiến thức về phép chia  **\* PP:** quan sát, thảo luận , thực hành  **\* Cách thức tiến hành:**  **Bài 1***:* Gọi HS đọc yc  - Bài yêu cầu gì?  - GV yêu cầu HS quan sát mẫu  - YC HS làm nhápvà trao đổi với bạn bên cạnh cách làm của mình.  - Soi, chữa bài  - Nhận xét, tuyên dương.  ? *Muốn điền được số vào chỗ trống em làm thế nào?*  *=>Chốt: Vận dụng bảng nhân 2 và chia 2 để làm bài tập*   * *Yêu cầu HS đọc lại bảng nhân 2, chia 2.*   **Bài 2:** Gọi HS đọc yc  - Bài yêu cầu gì?  - GV yêu cầu HS quan sát mẫu và giải thích cách làm  - Nhận xét, tuyên dương.  ? *Muốn thực hiện các phép tính nhân, chia có kèm đơn vị đo em làm thế nào?*  =>Chốt: *Để thực hiện các phép tính nhân, chia có kèm đơn vị đo ta thực hiện bình thường, đơn vị đo được ghi bên phải kết quả.*  **Bài 3:** Gọi HS đọc yc  - Bài yêu cầu làm gì?  - Bạn Sóc nâu có bao nhiêu hạt dẻ?  - GV giao NV : Quan sát tranh, suy nghĩ cá nhân, thống nhất kết quả trong N2 và ghi kết quả vào bảng con.  - Nhận xét, chốt câu trả lời đúng.  ? Em vận dụng kiến thức nào để làm BT3  => Chốt: Vận dụng bảng 5,4,2 vào làm BT  **Bài 4:** Gọi HS đọc bài toán  - Đại diện nhóm phân tích đề toán trước lớp.  - YC HS làm bài vào vở.  - GV soi, chữa bài  - Chấm, chữa bài, chốt đúng  \* Dự kiến chia sẻ:  +Muốn tìm số túi gạo em làm thế nào?  +Em vận dụng kiến thức nào để giải bài toán?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**  **-** GV hệ thống nội dung bài học  - Nhận xét giờ học. | - Cả lớp hát  - HS đọc thầm; nêu yêu cầu bài..  - HS quan sát mẫu  - HS làm nháp  - HS chia sẻ bài làm trước lớp  - HS nêu   * *HS đọc lại bảng nhân 2, chia 2.*   - HS đọc thầm; nêu yêu cầu bài.  HS quan sát mẫu và giải thích cách làm  - HS làm bảng con  - HS nêu  - HS đọc thầm; nêu yêu cầu bài.  (20 hạt dẻ)  - HS Quan sát  - HS thực hiện  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS nêu  - HS đọc thầm, phân tích N2  - HS làm bài vào vở.  - HS chia sẻ bài làm  Bài giải  Số túi gạo được chia là:  20 : 5 = 4 (túi)  Đáp số: 4 túi gạo  - HS nêu  - HS lắng nghe |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 4.Luyện tập: Viết thiệp chúc mừng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho người bạn hoặc người thân ở xa.

**2.Phát triển năng lực**

- Phát triển kĩ năng viết tấm thiệp chúc Tết.

**3.Phát triển phẩm chất:**

Luôn quan tâm tới người thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

- HS: Vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.KĐ- KN(3-4’)**  **\*Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học  **\* Cách tiến hành***:*  - Hát và vận động theo lời bài hát : Chúc mừng sinh nhật.  **2. Hình thành kiến thức 30-32’)**  **\*Mục tiêu:** Viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho người bạn hoặc người thân ở xa.  \* PP: quan sát, thảo luận, thực hành  **\* Cách tiến hành:**  **a. Luyện viết đoạn văn.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát 2 tấm thiệp, thảo luận N2, nêu hình ảnh được thể hiện trên tấm thiệp  - GV mời 1 HS đọc phần chữ trong tấm thiệp.  - YC HS thảo luận nhóm và trả lời các hỏi sau:  + Mỗi tấm thiệp trên là của ai viết gửi đến ai?  + Mỗi tấm thiệp đó được viết trong dịp nào?  + Người viết chúc điều gì?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV nx chốt:  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV mời 1 số HS phát biểu ý kiến:  + Em sẽ viết tấm thiệp chúc ai?  + Em sẽ chúc như thế nào?  - GV đưa ra tấm thiệp mẫu.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.12.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **3. Củng cố (2- 3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | Hát và vận động theo lời bài hát  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện  - HS nêu  - HS đọc.  - HS thực hiện  - HS trả lời:  + Tấm thiệp 1 của bạn Lê Hiếu gửi tới ông bà, tấm thiệp 2 của bạn Phương Mai gửi đến bố mẹ.  + Hai tấm thiệp đó đều viết trong dịp Tết.  + Tấm thiệp 1: Người viết chúc ông bà mạnh khỏe và vui vẻ, tấm thiệp 2: người viết chúc bố mẹ mọi điều tốt đẹp.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS phát biểu ý kiến  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT**

**Bài 4: Đọc mở rộng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về ngày Tết.

**2.Phát triển năng lực**

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**3.Phát triển phẩm chất:**

Thích sưu tầm trơ truyện

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi

- HS: Sách, truyện, báo

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ- KN(2-3’)**  **\* Mục tiêu**  Tạo hứng thú cho HS  **\* Tổ chức hoạt động**  GV cho HS hát bài: Tết đến rồi  **2: Đọc mở rộng( 32-33’)**  **\* Mục tiêu**  - Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về ngày Tết.  **\* PP:** hoạt động nhóm, chia sẻ  **\* Tổ chức hoạt động**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về ngày Tết.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. HĐ vận dụng (2- 3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - Cả lớp hát  - HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện. |

Điều chỉnh sau tiết dạy

.................................................................................................................................

**Tiết 5 TIẾNG VIỆT( bổ sung)**

**Luyện Tiếng Việt**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Tết đến rồi

**2. Năng lực:** Giúp hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ: phát triển vốn từ chỉ sự vật và hoạt động liên quan đến ngày Tết.

**3. Phẩm chất:** Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc liên quan đến Tết cổ truyền của dân tộc. Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, yêu văn hóa (phong tục tập quán) Việt Nam.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **1. Khởi động(2-3’)**   - Tổ chức cho hs nghe và hát theo bài hát: Ngày xuân long phụng sum vầy - Sáng tác: Quang Huy  - Gv kết nối bài mới, ghi tên bài: Tết đến rồi.   1. **2. Luyện tập(28-30’)**   **Bài 1**: sắp xếp các ý dưới đây theo trình tự các đoạn trong bài đọc    - Gọi hs đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu hs đọc lại bài tập đọc.  - Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi.  - Yêu cầu các nhóm trình bày  - Gv nhận xét chữa bài.  **Bài 2:** Tìm trong bài những từ ngữ miêu tả:   1. Hoa mai: 2. Hoa đào:   - Gọi hs đọc yêu cầu bài  - Yêu cầu hs đọc thầm lại đoạn 3, tìm những từ ngữ tả về hoa mai và hoa đào.  - Yêu cầu các nhóm trình bày  - Gv nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:** Viết một câu giới thiệu về loài hoa em thích  - Bài yêu cầu gì?  - Gv gợi ý:  + Em biết những loài hoa nào?  + Loài hoa đó như thế nào?  + Gv nêu một câu mẫu: *Mai là loài hoa đặc trưng cho Tết ở miền Nam.*  ⮚ Khi viết câu, em cần viết hoa chữ cái đầu câu và cuối câu chưa dấu chấm  - Yêu cầu hs làm bài  - Yêu cầu hs đọc câu vừa viết được.  - Gv nhận xét , kết luận  **Bài 4: Giải ô chữ**  a) Điền từ ngữ thích hợp vào ô trống theo hàng ngang:  1. Bánh có hình trụ, đặc trưng của MN  2. Loại gạo dùng để nấu xôi.  3. Món ăn ngày Tết, rất ngọt, làm từ hoa quả nấu với đường.  4. Loài hoa đặc trưng cho Tết ở MB  5. Vật để thắp sáng, hình trụ, bằng sáp.  6. Bánh chưng có hình.  7. Hành động làm sạch lá dong  trước khi gói bánh chưng.  8. Đồ vật dùng để luộc bánh chưng.  9. Loài hoa đặc trưng cho Tết ở miền Nam.  b) Ô chữ hàng dọc: ………………..  - Gv tổ chức cho hs chơi trò chơi “Giải ô chữ”  + Cách chơi: Ô chữ gồm : 9 ô chữ hàng ngang và 1 ô chữ hàng dọc. Mỗi ô chữ hàng ngang là một nội dung kiến thức đã học kèm theo gợi ý.  • Lớp chia làm 2 đội. Lần lượt mỗi đội chọn ô chữ, đọc gợi ý và thảo luận trong 10 giây và đưa ra đáp án.  • Nhóm trả lời đúng được 10 điểm, sai bị trừ 5 điểm đồng thời nhường quyền cho đội bạn. Nếu đội bạn trả lời đúng sẽ được 5 điểm.  • Tìm được ô chữ hàng dọc được 20 điểm đồng thời trò chơi kết thúc.  • Nhóm thắng cuộc là nhóm ghi được nhiều điểm nhất.  **Bài 5:** Điền g hoặc gh vào chỗ trống  Chị tre chải tóc bên ao  Nàng mây ao trắng …é vào soi …ương.  (Theo Trần Đăng Khoa)  - Bài yêu cầu gì?  - Gv hướng dẫn làm bài:  + Khi nào viết gh?  + Khi nào viết g?  - Yêu cầu hs làm bài vào vở  - Gv nhận xét, sửa bài.  Chị tre chải tóc bên ao  Nàng mây ao trắng **gh**é vào soi **g**ương.  (Theo Trần Đăng Khoa)  **Bài 6:** Chọn a hoặc b  a) Tìm từ ngữ chứa tiếng sinh hoặc xinh    - Gọi hs nêu yêu cầu bài  - Gv tổ chức cho hs chơi trò chơi: Ai nhanh ai đúng?  + Chia lớp làm 3 đội, mỗi đội 6 thành viên.  + Các thành viên của mỗi đội nối tiếp nhau viết các từ ngữ chứa tiếng sinh và xinh vào bảng  + Đội nào viết nhanh, úng và nhiều thì thắng cuộc.  - Gv nhận xét, tuyên dương  - Yêu cầu hs đọc các từ vừa tìm được  b) Tìm các từ ngữ có tiếng chứa uc hoặc ut  - Gọi hs nêu yêu cầu bài  - Gv tổ chức cho hs chơi trò chơi: Ai nhanh ai đúng?  + Chia lớp làm 3 đội, mỗi đội 6 thành viên.  + Các thành viên của mỗi đội nối tiếp nhau viết các từ ngữ chứa tiếng uc và ut vào bảng  + Đội nào viết nhanh, đúng và nhiều thì thắng cuộc.  - Gv nhận xét, tuyên dương  - Yêu cầu hs đọc các từ vừa tìm được  **Bài 7:** Quan sát các tranh và điền vào bảng ở dưới  - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu hs đọc thông tin trong bảng  - Yêu cầu hs quan sát tranh và tìm các từ ngữ điền vào bảng  - Yêu cầu các nhóm trình bày  - Gv nhận xét, chốt kết quả   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Từ ngữ chỉ sự vật | TN chỉ hoạt động | Thứ tự các bước làm bánh chưng | | lá dong, bánh chưng  nồi, củi, ghế, lửa, mẹt  gạo, chậu … | gói bánh, rửa lá dong, lau lá dong  luộc bánh, đun bếp, vớt bánh | 1. Rửa lá dong (hình 3) 2. Lau lá dong (hình 4) 3. Gói bánh chưng (hình 1) 4. Xếp bánh vào nồi (hình 2) 5. Nấu bánh chưng (hình 5) |   **Bài 8:** Viết một câu hỏi và một câu trả lời vè việc em thường làm trong dịp Tết  M: - Bạn thường làm gì vào dịp Tết  - Vào dịp Tết, mình thường đi thăm họ hàng.  - Yêu cầu hs nêu yêu cầu bài  - Tổ chức cho hs hỏi – đáp theo nhóm đôi.  - Yêu cầu các nhóm chia sẻ trước lớp  - Gv nhận xét, tuyên dương  **Bài 9:** Em hãy viết và trang trí một tấm thiệp chúc Tết gửi cho một người bạn hoặc người thân ở xa.  - Bài yêu cầu gì?  - Gv gợi ý:  + Em sẽ viết tấm thiệp chúc ai?  + Em sẽ chúc như thế nào?  - Yêu cầu hs thực hiện yêu cầu bài  - Gv tổ chức trưng bày sản phẩm theo tổ và tham quan tổ bạn.  - Gv nhận xét, tuyên dương.   1. **Củng cố, dặn dò(2-3’)**   - YCHS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** Hs nghe và hát theo  - Lắng nghe, nhắc lại đề  - 1 hs đọc, lớp đọc thầm  - 1 hs đọc  - Hoạt động nhóm đôi làm bài vào PBT  - Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, góp ý.    - 1 hs đọc, lớp đọc thầm  - Hoạt động nhóm đôi tìm và viết vào nháp  - Đại diện 2 nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, góp ý.  + Từ ngữ tả hoa mai: rực rỡ sắc vàng.  + Từ ngữ tả hoa đào: màu hồng tươi, lá xanh, nụ hồng chúm chím  - Lắng nghe  - Viết một câu giới thiệu về loài hoa em thích  - Lắng nghe  - Hs làm bài vào vở  - 3 – 5 hs đọc  - Theo dõi    Ô chữ hàng dọc: Tết đến rồi  - Hs tham gia chơi  - Lắng nghe  - Điền g hoặc gh vào chỗ trống  - Lắng nghe, theo dõi  + Khi đứng trước các âm “ i , ê, e”  + Khi đứng trước các âm còn lại o, a, ư,…  - 1 hs làm bảng, lớp làm vbt  - 1 hs nêu  - Hs tham gia chơi  - Lắng nghe  - Cá nhân, đồng thanh  - 1 hs nêu  - Hs tham gia chơi  - Lắng nghe  - Cá nhân, đồng thanh  - Quan sát các tranh và điền vào bảng ở dưới  - 1 hs đọc  - Hoạt động nhóm đôi làm bài vào PBT  - Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, góp ý.  - 1 hs nêu, lớp đọc thầm  - Thực hiện hỏi – đáp nhóm đôi  - 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp  - Lắng nghe  - Em hãy viết và trang trí một tấm thiệp chúc Tết gửi cho một người bạn hoặc người thân ở xa.  - Lắng nghe  - Hs thực hiện cá nhân trên giấy bìa màu  - Trưng bày sản phẩm và tham quan nhóm bạn.  - Hs lắng nghe |

**Tiết 7 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt lớp**

**Sơ kết tuần: Ngày đáng nhớ của gia đình**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**2. Hoạt động trải nghiệm:**

- HS biết cách chọn và tổ chức một ngày đáng nhớ, tạo cảm xúc vui vẻ cho tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK; giấy, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 20:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 20.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  - HS đi học đúng giờ.  - Đa số HS trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài  - Giữ gì vệ sinh cá nhân, trường lớp sạch sẽ.  - Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh đậu mùa.  \* Tồn tại  - Một số em chưa chăm học, còn làm thiếu bài ở nhà.  - Vẫn còn một số em trong lớp còn mất tập trung.  - Đọc bài, trả lời câu hỏ còn nhỏ. Tác phong chưa dứt khoát, nhanh nhẹn.  \* Khen tổ 1,2,4  **b. Phương hướng tuần 21:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*  − GV gợi ý HS chia sẻ theo cặp đôi về những hoạt động chính của gia đình trong một ngày đáng nhớ: Mỗi thành viên trong gia đình thường làm gì trong những dịp đó?  − Phát hiện những ngày đáng nhớ giống nhau và khác nhau của các bạn trong nhóm, trong lớp.  **Kết luận:** Gia đình nào cũng có những ngày đáng nhớ để gặp nhau, cảm thấy hạnh phúc khi sum họp.  *b. Hoạt động nhóm:*  GV chia HS thành từng nhóm. Mỗi tổ nghĩ một ngày lễ chung cho lớp. Trình bày các lí do về việc lựa chọn ngày đó của nhóm mình.  **Kết luận:**  − Nhóm nào có phần trình bày thuyết phục nhất thì ngày của nhóm đó được chọn.  − Thảo luận: Trong ngày đó, lớp mình nên làm gì?  **3. Cam kết hành động.**  Em hãy lên kế hoạch tổ chức sinh nhật cho một người thân trong gia đình. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS lắng nghe kết quả tuần 20    - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 21.   * HS chia sẻ theo cặp.   - Chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ trong nhóm.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.   * HS thực hiện. |

Điều chỉnh sau giờ học: